

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 6 năm 2024, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 378/2024/TLST - VHNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Lâm Kim L**, sinh năm 1974.

HKTT: Tổ 31, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

- Anh **Nguyễn Thành T**, sinh năm 1972.

HKTT: Tổ 31, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Kim L và anh Nguyễn Thành T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội vào ngày 28/6/2001 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị xảy ra mâu thuẫn, đã hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Chị Lâm Kim L và anh Nguyễn Thành T thống nhất xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Lâm Tâm Như (nữ), sinh ngày 03/9/2001 và cháu Nguyễn Lâm Bảo Trân (nữ), sinh ngày 20/3/2006, cả hai cháu đã trưởng thành đủ 18 tuổi và phát triển bình thường, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Chị Lâm Kim L và anh Nguyễn Thành T thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Chị Lâm Kim L và anh Nguyễn Thành T xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thành T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình và không có yêu cầu gì đối với chị Lâm Kim L.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Kim L và anh Nguyễn Thành T.

- Về con chung: Xác nhận chị Lâm Kim L và anh Nguyễn Thành T có 02 con chung là cháu Nguyễn Lâm Tâm Như (nữ), sinh ngày 03/9/2001 và cháu Nguyễn Lâm Bảo Trân (nữ), sinh ngày 20/3/2006, cả hai cháu đã trưởng thành đủ 18 tuổi và phát triển bình thường, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết, Tòa không xét.

- Về tài sản chung: Chị Lâm Kim L và anh Nguyễn Thành T thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xét.

- Về nợ chung: Chị Lâm Kim L và anh Nguyễn Thành T xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thành T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp tại Biên lai số 0033831 ngày 30/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận H;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận H;
- UBND phường P, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội (để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 91, ngày 28/6/2001);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Phương